



MÔ HÌNH SẢN XUẤT CÂY GỖ LỚN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN QUỲ CHÂU

■ **ThS. Hà Văn Khương**

Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Quỳnh Châu

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghệ An là tỉnh có diện tích rừng và đất lâm nghiệp lớn nhất cả nước. Tuy diện tích và sản lượng gỗ rừng trồng tăng đều qua các năm nhưng chủ yếu là cung cấp gỗ nhỏ làm nguyên liệu giấy, dăm gỗ... với chu kỳ từ 5-7 năm theo hình thức quảng canh là chủ yếu. Do việc khai thác sớm rừng trồng nên năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế thu được rất thấp. Bên cạnh đó, trên địa bàn tỉnh Nghệ An nói chung và huyện Quỳnh Châu nói riêng, các mô hình trồng rừng gỗ lớn, chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh

còn hạn chế với diện tích còn ít, sản lượng khai thác gỗ rừng trồng trên địa bàn tỉnh chủ yếu là gỗ nhỏ phục vụ cho chế biến dăm gỗ và nguyên liệu giấy, còn sản lượng gỗ lớn chiếm rất ít (chỉ đạt từ 12-18%) nên chưa đáp ứng được nhu cầu nguyên liệu gỗ lớn phục vụ chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh nói riêng và thị trường cả nước nói chung.

Vì vậy, để nâng cao giá trị, hiệu quả kinh tế từ nghề trồng rừng, góp phần mang lại hiệu quả kinh tế thực sự cho đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện Quỳnh Châu, việc triển khai thực hiện dự án “*Xây dựng mô hình sản xuất*

gỗ lớn trên địa bàn huyện Quỳnh Châu” là thực sự cần thiết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Điều tra khảo sát, lựa chọn địa điểm, hộ dân tham gia xây dựng mô hình

Qua điều tra và khảo sát, đối chiếu với các tiêu chí, dự án đã lựa chọn được hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thành - khối Hoa Hải, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu đủ điều kiện để triển khai mô hình sản xuất giống và 04 hộ dân tại xã Châu Hội tham gia triển khai mô hình trồng rừng sản xuất kinh doanh gỗ lớn.

Đối với mô hình chuyển hoá rừng sản xuất gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn, dự án đã khảo sát các vườn rừng trồng keo 4-5 tuổi trên địa bàn huyện, đối chiếu với các tiêu chí đặt ra, lựa chọn được hộ ông Nguyễn Anh Tuấn - bản Tà Sỏi, xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu với diện tích 5,0ha đủ điều kiện triển khai mô hình.

2. Kết quả học tập kinh nghiệm, tiếp nhận và đào tạo các quy trình kỹ thuật

Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN Nghệ An là cơ quan chủ trì tập huấn 03 quy trình kỹ thuật cho 10 cán bộ kỹ thuật và 20 hộ dân, gồm Quy trình kỹ thuật sản xuất giống các loại cây lâm nghiệp keo lai, lát hoa (*Chukrasia tabularis*), gáo vàng (*Nauclea orientalis*), hồng Việt Nam (*Paulownia.vn*); Quy trình kỹ thuật trồng rừng cung cấp gỗ lớn cho cây keo lai, lát hoa, gáo vàng, hồng Việt Nam và quy trình kỹ thuật



Kiểm tra mô hình sản xuất giống

chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn: keo tai tượng, keo lai.

Đơn vị chủ trì cũng đã tổ chức chuyển học tập kinh nghiệm nhân giống, trồng chăm sóc cây lâm nghiệp tại Trường Đại học Lâm nghiệp Xuân Mai, Viện Rau quả Trung ương; huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái cho 10 người. Qua đó, Đoàn học tập kinh nghiệm đã thực tế thấy được mô hình, hiệu quả kinh tế và có thêm kiến thức, kinh nghiệm, niềm tin khi tham gia mô hình trồng, chăm sóc cây gỗ lớn.

3. Kết quả xây dựng các mô hình

3.1. Mô hình sản xuất giống

Bảng 1. Kết quả sản xuất giống cây lâm nghiệp

Loài cây \ Năm	2020	2021	2022
	Số lượng sản xuất	Số lượng sản xuất	Số lượng sản xuất
Keo Úc	7.500	10.000	10.000
Lát hoa	3.000	10.000	10.000
Gáo vàng	3.000	10.000	10.000
Cộng	13.500	30.000	30.000

Kết quả, trong khuôn khổ dự án, đơn vị đã sản xuất được tổng số 13.500 cây giống các loại, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật làm giống cây lâm nghiệp, đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo quy trình kỹ thuật, vượt kế hoạch đề ra (kế hoạch 12.000 cây), bao gồm: 7.500 cây keo lai có xuất xứ Úc, 3.000 cây lát hoa, 3.000 cây gáo vàng. Ngoài ra, trong những năm tiếp theo đơn vị tiếp tục triển khai với quy mô công suất xấp xỉ 30.000 cây/năm.

3.2. Mô hình chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn

Hộ dân được lựa chọn tham gia mô hình là hộ ông Hoàng Anh Tuấn - bản Tà Sỏi, xã Châu Hội, huyện Quỳnh Châu với quy mô 5,0ha keo lai trồng từ năm 2015. Sau khi được tập huấn quy trình kỹ thuật chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn, hộ dân cùng cán bộ kỹ thuật dự án đã tiến hành thiết kế chặt tỉa cây kém phẩm chất, bón phân chăm sóc theo đúng quy trình kỹ thuật được chuyển giao.

Bảng 2. Sinh trưởng của keo lai Úc sau chuyển hóa

Năm	Loài cây	Diện tích (ha)	Mật độ (cây/ha)	D ₁₃ TB (cm)	H _{VN} TB (m)	Khối lượng (m ³)
2020	Keo lai Úc	5,0	1.100	13,63	17,9	91,4
2021	Keo lai Úc	5,0	1.100	16,12	20,14	143,9
2022	Keo lai Úc	5,0	1.100	18,60	20,50	195,0

Kết quả theo dõi tình hình sinh trưởng của cây keo lai tại mô hình chuyển hóa thành rừng gỗ lớn cho thấy, rừng sau chuyển hóa có sức tăng trưởng mạnh nhất là năm đầu và năm thứ hai sau chuyển hóa. Trong đó, năm 2021, đường kính trung bình tăng 2,49cm/cây, chiều cao trung bình tăng thêm 2,24m/cây và khối lượng trung bình tăng trưởng trên 50%; đến năm 2022 (thời điểm nghiệm thu) các chỉ tiêu đo được là: chiều cao trung bình 20,5m/cây, đường kính thân 18,6cm/cây, tăng trưởng trên 50%.

3.3. Kết quả mô hình trồng rừng cung cấp gỗ lớn

Nội dung chính của mô hình là xây dựng mô hình trồng rừng thâm canh gỗ lớn các loài cây keo tai tượng, lát hoa, gáo vàng và hồng Việt Nam tại vùng dự án thông qua việc áp dụng các quy trình trồng rừng thâm canh tiên tiến cho địa phương, bao gồm từ khâu sản xuất giống trong

vườn ươm, chuẩn bị đất cho trồng rừng, lựa chọn thời vụ trồng, kỹ thuật trồng và chăm sóc, kỹ thuật tỉa thưa nuôi dưỡng rừng và kỹ



Mô hình chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành gỗ lớn

thuật khai thác lợi dụng rừng với tổng diện tích trồng là 4,0ha; mật độ trồng cây keo 1.660 cây/ha, cây gáo vàng 1.100 cây/ha, lát hoa 1.100 cây/ha và cây hồng Việt Nam 1.100 cây/ha. Địa điểm xây dựng mô hình tại bản Hội I, xã Châu Hội, huyện Quỳnh Châu.

Sau 2 năm, dự án đã triển khai mô hình đảm bảo 100% quy mô diện tích (04/04 ha). Trong đó, 01ha keo Úc sinh trưởng, phát triển tốt, đường kính thân trung bình 8,2cm/cây, chiều cao trung bình 10m/cây; 01ha lát hoa có đường kính thân trung bình 3cm/cây, chiều cao trung bình 1,2m/cây; cây gáo vàng đường kính thân trung bình 1cm/cây, chiều cao trung bình 01m/cây; cây hồng đường kính thân trung bình 01cm/cây, chiều cao trung bình 1,4m/cây. Nhìn chung mô hình sinh trưởng, phát triển bình thường, tuy nhiên do ảnh hưởng của khí hậu thời tiết và điều kiện chăm sóc bị hạn chế do Covid - 19, một số diện tích trồng hồng, gáo vàng phải trồng lại và trồng dặm bổ sung.

4. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Đối với mô hình chuyển hóa gỗ nhỏ sang gỗ lớn, dự kiến chu kỳ 10 năm sẽ mang lại lợi nhuận cao hơn mô hình trồng gỗ nhỏ khoảng 240 triệu/ha. Đối với mô hình trồng các loại cây khác, dự án chưa hạch toán được hiệu quả kinh tế do mới ở bước đầu của chu kỳ. Tuy nhiên, dự án đã góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, tạo ra hướng đi mới trong phát triển kinh tế rừng, góp phần bảo vệ môi trường trường rừng.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Sau hơn 3 năm thực hiện, dự án đã cơ bản hoàn thành đầy đủ các nội dung đã được phê duyệt và hợp đồng đã ký kết, cụ thể:

- Tổ chức điều tra, khảo sát lựa chọn được địa điểm thực hiện dự án tại các xã, thị trấn Tân Lạc,

Châu Hành và Châu Hội; lựa chọn được 06 hộ dân tham gia xây dựng mô hình đảm bảo theo tiêu chí đề ra.

- Đã đào tạo, tập huấn cho 10 cán bộ kỹ thuật và 20 lượt người dân người làm chủ được quy trình kỹ thuật sản xuất giống, trồng rừng cung cấp gỗ lớn cho cây keo keo lai, lát hoa, gáo vàng, hồng Việt Nam và quy trình kỹ thuật chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn.

- Xây dựng thành công 03 mô hình: Mô hình sản xuất giống đạt 13.500 cây/12.000 cây; mô hình chuyển hóa 05ha keo tai tượng từ rừng gỗ nhỏ sang gỗ lớn và mô hình trồng gỗ lớn 04ha các loại cây keo Úc, lát hoa, gáo vàng và hồng Việt Nam sinh trưởng, phát triển bình thường.

- Kết quả dự án đã bước đầu khẳng định việc xây dựng mô hình trồng gỗ lớn và chuyển hóa gỗ nhỏ thành gỗ lớn trên địa bàn huyện Quỳnh Châu là khả thi và đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân. Thành công của dự án góp phần khẳng định tính đúng đắn và hợp lý trong việc phát triển kinh tế rừng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

2. Kiến nghị

- Kiến nghị UBND tỉnh Nghệ An, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, huyện Quỳnh Châu tiếp tục có chính sách hỗ trợ để các hộ dân tiếp tục chăm sóc và nhân rộng mô hình trồng cây gỗ lớn ra quy mô lớn hơn.

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan chuyên giao kỹ thuật, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm, hướng dẫn kỹ thuật để mô hình được sinh trưởng, phát triển tốt sau khi kết thúc dự án./.